

## **ĐÓNG GÓP Ý KIẾN**

### **VỀ QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN LUẬT QUẢNG CÁO VÀ CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN**

*(Ngày 06/8/2021 Bộ VHTTDL đã có công văn số 2791/BVHTTDL-VHCS gửi đến các bộ, ngành và HHQCVN yêu cầu đóng góp cho tổng kết, đánh giá tình hình thi hành Luật Quảng cáo và các văn bản quy định chi tiết từ năm 2013 đến nay)*

Hà Nội, 08/2021

## PHẦN 1: BẢNG TẮM LỚN

### 1.1. Bảng tầm lớn trên các tuyến tỉnh lộ, quốc lộ, cao tốc

STT	Quy định thi hành Luật		Sự bất cập khi áp dụng trong thực tế	Đề xuất thay đổi
	Luật	Trích dẫn nội dung		
1	<p><b>NĐ100/2013/NĐ – CP</b> ngày 3/9/2013 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ</p>	<p><b>Điều 15. Giới hạn hành lang an toàn đường bộ.</b></p> <p>Hành lang an toàn đường bộ là dải đất dọc hai bên đất của đường bộ nhằm bảo đảm an toàn giao thông và bảo vệ công trình đường bộ. Giới hạn hành lang an toàn đường bộ xác định theo quy hoạch đường bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt và được quy định như sau:</p> <p>1. Đối với đường ngoài đô thị: Căn cứ cấp kỹ thuật của đường an toàn đường bộ có bề rộng tính từ đất của đường bộ trở ra mỗi bên là:</p> <p>a) 17 mét đối với đường cấp I, cấp II;</p> <p>b) 13 mét đối với đường cấp III;</p> <p>c) 09 mét đối với đường cấp IV, cấp V;</p> <p>d) 04 mét đối với đường có cấp thấp hơn cấp V.</p>	<p>Khoảng cách tối thiểu từ mép đường đến cạnh gần nhất của bảng quảng cáo không đồng nhất giữa Thông tư Bộ Xây Dựng số: 04/2018/TT-BXD, ngày 20/5/2018 và Nghị định số 100/2013/NĐ-CP, ngày 3/9/2013 quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.</p> <p><b>Cụ thể: tại Điểm 2.2.1.6, điều 2, thông tư 04/2018/TT-BXD, ngày 20/5/2018 quy định: Khoảng cách tối thiểu từ mép đất của bảng quảng cáo là:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cao tốc, quốc lộ: 25m</li> <li>- Tỉnh lộ: 20m</li> <li>- Huyện lộ: 15m</li> </ul>	<p>Áp dụng theo đúng Nghị định số 100/2013/NĐ-CP, ngày 3/9/2013.</p> <p><b>1. Đối với đường ngoài đô thị: Căn cứ cấp kỹ thuật của đường theo quy hoạch, phạm vi hành lang an toàn đường bộ có bề rộng tính từ đất của đường bộ trở ra mỗi bên là:</b></p> <p>a) 17 mét đối với đường cấp I, cấp II;</p> <p>b) 13 mét đối với đường cấp III;</p> <p>c) 09 mét đối với đường cấp IV, cấp V;</p> <p>d) 04 mét đối với đường có cấp thấp hơn cấp V.</p> <p>2. Đối với đường đô thị, giới hạn hành lang an toàn đường bộ là chỉ giới đường đỏ theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p><b>3. Đối với đường cao tốc ngoài đô thị:</b></p> <p>a) 17 mét, tính từ đất của đường bộ ra mỗi bên;</p> <p>b) 20 mét, tính từ mép ngoài của kết cấu ngoài cùng ra mỗi bên đối với cầu cạn và hầm;</p>

		2. Đối với đường đô thị, giới hạn hành lang an toàn đường bộ là chỉ giới đường đỏ theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.		c) Trường hợp đường cao tốc có đường bên, căn cứ vào cấp kỹ thuật của đường bên để xác định hành lang an toàn theo Khoản 1 Điều này nhưng không được nhỏ hơn giới hạn hành lang an toàn được quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 3 Điều này.....
2	NGHỊ ĐỊNH Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, Số: 11/2010/NĐ-CP, ngày 24/02/2010	<p><b>Điều 16. Giới hạn hành lang an toàn đối với cầu, cống</b></p> <p>1. Hành lang an toàn đối với cầu trên đường ngoài đô thị</p> <p>a) Theo chiều dọc cầu tính từ đuôi móng cầu ra mỗi bên:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 50 mét đối với cầu có chiều dài từ 60 mét trở lên;</li> <li>- 30 mét đối với cầu có chiều dài dưới 60 mét.</li> </ul> <p>b) Theo chiều ngang cầu tính từ mép ngoài cùng đất của đường bộ trở ra mỗi phía:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 150 mét đối với cầu có chiều dài lớn hơn 300 mét;</li> <li>- 100 mét đối với cầu có chiều dài từ 60 mét đến 300 mét;</li> <li>- 50 mét đối với cầu có chiều dài từ 20 mét đến dưới 60 mét;</li> <li>- 20 mét đối với cầu có chiều dài nhỏ hơn 20 mét.</li> </ul> <p>2. Hành lang an toàn đối với cầu trên đường trong đô thị</p>	Khoảng cách vị trí đặt bảng tại các nút giao cầu, cống ngoài đô thị quá xa đường gây ra giảm hiệu quả trong việc quảng cáo Sản phẩm mà trên thực tế các nút giao cầu cống là điểm nhấn tạo hiệu ứng, tầm nhìn tốt nhất để quảng cáo.	<b>Điều chỉnh bổ sung chung một giới hạn hành lang an toàn đối với cầu vượt từ mép ngoài cùng của đất đường bộ ra mỗi bên là 35m.</b>

		a) Theo chiều dọc cầu được xác định như đối với cầu trên đường ngoài đô thị		
3	<b>Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT</b>	<p><b>Điều 7: Khoảng cách an toàn đường bộ theo chiều ngang đối với công trình thiết yếu.</b></p> <p>Mục (a) Khoảng cách từ chân cột ăng ten viễn thông, đường dây thông tin, đường dây tải điện đến chân mái đường đắp hoặc mép đỉnh mái đường đào tối thiểu bằng 1,3 lần chiều cao của cột (tính từ mặt đất tại chân cột đến đỉnh cột) và không được nhỏ hơn 5 mét;</p>	<p>Khoảng cách tối thiểu từ mép đường đến cạnh gần nhất của bảng quảng cáo không đồng nhất với Thông tư Bộ Xây Dựng số: 04/2018/TT-BXD, ngày 20/5/2018 quy định về khoảng cách và Nghị định số: 100/2013/NĐ-CP ngày 3/9/2013.</p>	<p><b>Nghị định số 100/2013/NĐ-CP, ngày 3/9/2013</b></p> <p><b>1. Đối với đường ngoài đô thị: Căn cứ cấp kỹ thuật của đường theo quy hoạch, phạm vi hành lang an toàn đường bộ có bề rộng tính từ đất của đường bộ trở ra mỗi bên là:</b></p> <p>a) 17 mét đối với đường cấp I, cấp II;</p> <p>b) 13 mét đối với đường cấp III;</p> <p>c) 09 mét đối với đường cấp IV, cấp V;</p> <p>d) 04 mét đối với đường có cấp thấp hơn cấp V.</p> <p>2. Đối với đường đô thị, giới hạn hành lang an toàn đường bộ là chỉ giới đường đỏ theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>3. Đối với đường cao tốc ngoài đô thị:</p> <p>a) 17 mét, tính từ đất của đường bộ ra mỗi bên;</p> <p>b) 20 mét, tính từ mép ngoài của kết cấu ngoài cùng ra mỗi bên đối với cầu cạn và hầm;</p> <p>c) Trường hợp đường cao tốc có đường bên, căn cứ vào cấp kỹ thuật của đường bên để xác định hành lang an toàn theo Khoản 1 Điều này nhưng không được nhỏ hơn giới hạn hành lang an toàn được quy định tại Điểm a, Điểm</p>

				b Khoản 3 Điều này.....
4	<p><b>Thông Tư số: 13/2020/TT-BGTVT ngày 29/06/2020.</b> Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải</p>	<p>1. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:</p> <p>“Điều 13. Mục 2. Tổng cục Đường bộ Việt Nam chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ do Bộ Giao thông vận tải quản lý đối với các trường hợp:</p> <p>Mục 3. Cục Quản lý đường bộ, Sở Giao thông vận tải chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu, chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các tuyến quốc lộ, đường cao tốc được giao quản lý</p>	<p><b>Thủ tục xin cấp phép rườm rà,</b> để xin được giấy phép xây dựng phải thông qua nhiều cơ quan liên quan dẫn đến mất rất nhiều thời gian và chi phí...</p>	<p><b>Giảm bớt thủ tục xin cấp phép.</b></p> <p>1/ Trường hợp Tổng cục Đường bộ Việt Nam đã chấp thuận xây dựng công trình thì không phải thông qua Sở Giao Thông, Cục đường bộ cấp phép.</p> <p>2/ Trên thực tế để triển khai xây dựng phải xin qua rất Sở/ngành cụ thể: Xin văn bản chấp thuận Của Bộ GT Vận tải, tiếp tục qua Tổng cục, qua Cục Quản lý đường bộ</p>
5	<p><b>Thông tư 04/2018/TT-BXD ngày 20/05/2018</b> - Trong chuẩn kỹ thuật quốc gia về Xây dựng và lắp đặt phương tiện quảng cáo ngoài trời ban hành kèm theo Thông tư số 19/2013/TT-BXD ngày 31/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.</p>	<p><b>Thông tư 04/2018/TT-BXD:</b> Tại điểm 2.1.1 điểm 2.1.1.3 phần <b>CHÚ THÍCH:</b> Phạm vi không được phép xây dựng, lắp đặt phương tiện quảng cáo đối với cầu, hầm đường bộ xem Phụ lục A.</p>	<p><b>Thông tư 04/2018/TT-BXD:</b> Tại điểm 2.1.1 điểm 2.1.1.3 phần <b>CHÚ THÍCH:</b> Phạm vi không được phép xây dựng, lắp đặt phương tiện quảng cáo đối với cầu, hầm đường bộ xem Phụ lục A. (hình vẽ phụ lục A thể hiện khu vực không được cấp phép).</p>	

**PHẦN 2 . BẢNG ÓP TƯỜNG – MÀN HÌNH LED**

STT	Quy định thi hành Luật		Sự bất cập khi áp dụng trong thực tế	Đề xuất thay đổi
	Luật	Trích dẫn nội dung		
1	<p>2/ TT Bộ Xây Dựng số: 04/2018/TT-BXD có nêu</p>	<p>2.2.1.7.2 TT Bộ Xây Dựng số: 04/2018/TT-BXD có nêu;</p> <p>a) Diện tích bảng quảng cáo, chỉ cho phép tối đa bằng 50% diện tích mặt bên công trình với kích thước không vượt quá giới hạn mặt bên công trình tại vị trí đặt bảng;</p> <p>b) Đối với công trình có chiều cao đến 4 tầng, chiều cao của bảng quảng cáo, hộp đèn không được nhô lên quá sán mái 1,5 m c/ Đối với công trình có chiều cao từ 5 tầng trở lên, toàn bộ diện tích bảng quảng cáo, hộp đèn không vượt quá giới hạn diện tích mặt bên công trình.</p>	<p>1/ Khi làm thủ tục cấp phép xây dựng bảng quảng cáo có diện tích trên 40m<sup>2</sup> phải nằm trong quy hoạch và phải được phê duyệt, như vậy quy định đang bị chông chéo</p> <p>2/ Bảng ốp tường, màn hình LED gắn vào hông tường, mặt tiền tòa nhà:</p> <p>1/ Tại điểm a, khoản 3, điều 10, mục 2, chương 2, quyết định 01/2016/QĐ-UBND ngày 20/1/2016 của UBND Thành phố Hà Nội có quy định: “Đối với khu vực nội thành: Chiều cao bảng quảng cáo tối đa 5m, chiều dài không vượt quá giới hạn mặt tường tại vị trí đặt bảng, số lượng không quá 02 bảng, tổng diện tích 02 bảng tối đa đến 40m<sup>2</sup>”</p> <p>2/ 2.2.1.7.2 TT Bộ Xây Dựng số: 04/2018/TT-BXD có nêu;</p> <p>a) Diện tích bảng quảng cáo, chỉ cho phép tối đa bằng 50% diện tích mặt bên công trình với kích thước không vượt quá giới hạn mặt bên công trình tại vị trí đặt bảng;</p> <p>- Quá trình để hoàn thành thủ tục lắp đặt màn hình Led rất phức tạp phải thông qua UBND Tp và nhiều Sở, ngành liên quan, và thông qua nhiều lần.. dẫn đến mất rất nhiều thời gian và chi phí.</p>	<p>1/ Áp dụng đồng bộ trên phạm vi cả nước theo Thông tư Bộ Xây Dựng số: 04/2018/TT-BXD, ngày 20/5/2018 quy định về diện tích bảng quảng cáo.</p> <p>2/ Đưa ra quy định cụ thể, đơn giản hóa các thủ tục xin lắp đặt màn hình Led để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.</p>

2	2/ TT Bộ Xây Dựng số: 04/2018/TT-BXD có nêu	Phụ lục B: Cách tính diện tích quy đổi các phương tiện quảng cáo dạng chữ/hình/biểu tượng	Cách tính diện tích hiện nay đang áp dụng cách tính quy đổi chứ không tính diện tích thật ( ví dụ hình tam giác hay hình tròn đều tính thành hình vuông...), do đó diện tích quy đổi sẽ lớn hơn nhiều so với diện tích thật. Nếu áp dụng cách tính này sẽ dẫn đến thiệt hại cho doanh nghiệp khi đi thuê vị trí để đầu tư quảng cáo	Cách tính diện tích các phương tiện quảng cáo ngoài trời sẽ áp dụng cách tính của hình học cơ bản. (Hình vuông, chữ nhật, hình tròn, tam giác có cách tính diện tích riêng)
3	LED trang trí, kết hợp quảng cáo	Chưa có quy định cụ thể về Led trang trí các tòa nhà, cao ốc...	Hiện tại Luật QC và các địa phương chưa có Văn bản hay quy định cụ thể nào để hướng dẫn thực hiện. Do vậy doanh nghiệp gặp vướng mắc trong khâu xin cấp phép để triển khai thực hiện.	Cần có quy định cụ thể cấp phép (cơ quan nào cấp phép), hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện. Giảm bớt các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

### PHẦN 3 . XEM XÉT, ĐIỀU CHỈNH QUY ĐỊNH CẤP THÔNG BÁO SẢN PHẨM QUẢNG CÁO

STT	Quy định thi hành Luật		Sự bất cập khi áp dụng trong thực tế	Đề xuất thay đổi
	Luật	Trích dẫn nội dung		
1	1/ Luật quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012.	1/ Luật Quảng cáo 16/2012/QH13 ngày 21/06/2012: Điều 30, 1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn phải gửi hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo đến cơ quan có thẩm quyền về quảng cáo của địa phương trước khi thực hiện quảng cáo 15	Trong quá trình doanh nghiệp đầu tư khai thác vị trí quảng cáo, việc tìm kiếm được khách hàng đã là khó khăn, tuy nhiên việc căng treo quảng cáo mất nhiều thời gian, doanh nghiệp không chủ động được trong quá trình khai thác, dẫn đến ảnh hưởng tới khách hàng hoặc làm chậm kế hoạch quảng bá sản phẩm của khách hàng.	Kiến nghị bỏ quy định cấp giấy Thông báo sản phẩm quảng cáo hiện nay trên các phương tiện quảng cáo. Giống như thành phố Hà Nội đã áp dụng điều 15, Mục 3 của Quyết định số:01/2016/QĐ-UBND ngày 20/01/2016, quảng cáo trên phương tiện giao thông và màn hình quảng cáo không phải thông báo sản phẩm quảng cáo.

		ngày.	
	<p><b>2/ Quyết định Số:01/2016/QĐ-UBND ngày 20/01/2016</b> Ban hành quy chế quản lý Hoạt động quảng cáo ngoài trời trên địa bàn thành phố Hà Nội.</p>	<p><b>2/ Quyết định số 01/2016:</b></p> <p>Mục 3. Hình thức phương tiện quảng cáo ngoài trời không phải thông báo sản phẩm quảng cáo. Điều 15. Quảng cáo trên phương tiện giao thông, màn hình chuyên quảng cáo. (phần 4). Nội dung quảng cáo trên màn hình chuyên quảng cáo, phương tiện giao thông phải tuân thủ các quy định của Luật Quảng cáo. Người quảng cáo, người thực hiện quảng cáo, người cho thuê phương tiện quảng cáo chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung quảng cáo.</p>	<p>Doanh nghiệp tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung quảng cáo.</p>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BIZMAN**